

## THÔNG BÁO

### Về việc công khai tình hình thực hiện các khoản thu phục vụ người học Năm học 2025-2026

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ TRUNG

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT/BTC ngày 09/8/2006, Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/MĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

Trường tiểu học Mỹ Trung thông báo tình hình thực hiện các khoản thu phục vụ người học năm học 2025-2026 như sau:

- Nội dung công khai: tình hình thực hiện các khoản thu phục vụ người học, năm học 2025-2026.
- Thời gian công khai: từ ngày 09/6/2026
- Địa điểm công khai: trên cổng thông tin điện tử trường./.

Nơi nhận:

- Đăng công thông tin điện tử trường;
- Lưu VT.



Đơn vị: Trường TH Mỹ Trung



**QUYẾT TOÁN THU CHI CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ NGƯỜI HỌC**

**Năm học 2025-2026**

(Kèm theo Thông báo số 151/BC-THMTR ngày 09/06/2026 của trường tiểu học Mỹ Trung)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung quỹ	Mức thu	Tồn ĐK	Thu	Chi	Dư CK
Dịch vụ ăn bán trú	22.000 đ/hs/bữa		993.894.000	993.894.000	-
Tiền quản lý, chăm sóc học sinh bán trú	6.000 đ/hs/tháng		268.728.000	268.728.000	-
Dịch vụ cung cấp thiết bị, đồ dùng phục vụ bán trú	Lần đầu: 200.000đ/hs/năm học Từ năm thứ 2: 100.000 đ/hs/năm học		38.200.000	38.200.000	-
Kỹ năng sống	12.000 đ/hs/tiết (hoạt động)		167.808.000	166.111.464	1.696.536
Dịch vụ vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh	18.000 đ/hs/tháng		74.952.000	74.952.000	-
Dịch vụ trông coi xe đạp học sinh	10.000 đ/hs/tháng		10.520.000	10.520.000	-
Dịch vụ nước uống học sinh	10.000đ/hs/tháng		41.640.000	41.640.000	-
App vnedu Conect	70.000 đ/hs/năm học		30.380.000	30.380.000	-
BHYT học sinh	52.650 đ/hs/tháng		285.520.950	285.520.950	-
<b>Cộng</b>		-	<b>1.911.642.950</b>	<b>1.909.946.414</b>	<b>1.696.536</b>